

Số: /BC-SYT

An Giang, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

Tổng kết việc thi hành Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định mức chi thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2023 – 2025 và Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2021 quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Y tế đã tiến hành tổng kết việc thi hành Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định mức chi thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2023 – 2025 và Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2021 quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Kết quả như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN TỔNG KẾT

1. Bối cảnh trong nước và quốc tế liên quan đến dự thảo

Trong những năm gần đây, thế giới phải đối mặt với nhiều thách thức y tế và dân số nổi bật. Biến đổi khí hậu và thiên tai gia tăng nguy cơ bệnh truyền nhiễm, suy dinh dưỡng và các bệnh mạn tính. Đại dịch COVID-19 và các bệnh mới nổi đã tác động mạnh đến hệ thống y tế toàn cầu, làm nổi bật nhu cầu nâng cao năng lực cơ sở y tế và mạng lưới cộng tác viên dân số. Bên cạnh đó, xu hướng già hóa dân số đang diễn ra tại nhiều quốc gia, đòi hỏi các chính sách chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và phát triển y tế dự phòng. Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) cũng khuyến nghị các quốc gia chú trọng phát triển y tế cơ sở, nâng cao chất lượng thông tin dân số và cải thiện tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

Tại Việt Nam, chính sách y tế và dân số tiếp tục là vấn đề ưu tiên quốc gia, điều này được thể hiện qua Nghị quyết 20-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “Về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới”; Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về công tác dân số trong tình hình mới” và Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

Trong nước, tình hình tăng trưởng kinh tế ổn định, tuy nhiên vẫn tồn tại chênh lệch giữa vùng thành thị và nông thôn, ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận

dịch vụ y tế. Ngân sách địa phương còn hạn chế, đặc biệt tại các khu vực vùng sâu, vùng xa, do đó việc chi ngân sách cho y tế – dân số cần được thực hiện minh bạch, đúng mục đích và hiệu quả.

Sau hợp nhất, An Giang là 01 trong những tỉnh, thành phố có dân số đông của cả nước, địa bàn rộng, do đó việc thực hiện các nhiệm vụ vì mục tiêu y tế - dân số của địa phương càng khó khăn, đòi hỏi sự tham gia phối hợp sâu rộng giữa các ngành, các cấp, cá nhân, tổ chức.

2. Quá trình thực hiện tổng kết

Sở Y tế phối hợp với các đơn vị y tế trực thuộc phụ trách đầu mối triển khai thực hiện các hoạt động mục tiêu y tế - dân số tổng kết việc thi hành Nghị quyết 03/2023/NQ-HĐND và Nghị quyết 10/2021/NQ-HĐND. Quá trình thực hiện gồm: thu thập báo cáo, số liệu thực hiện từ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, Chi cục Dân số, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, các bệnh viện, trung tâm y tế, trạm y tế; phân tích kết quả thực hiện, xác định ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân; đồng thời nhận diện các vấn đề mới phát sinh để đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả triển khai các hoạt động mục tiêu y tế – dân số trong thời gian tới.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật

Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Công văn số 390/UBND-KGVX ngày 14 tháng 4 năm 2023 triển khai thực hiện Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 30/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang cũng triển khai thực hiện Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND.

Trên cơ sở đó, Sở Y tế ban hành văn bản¹ chỉ đạo các đơn vị y tế trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết.

Các đơn vị y tế trực thuộc tổng hợp, lồng ghép tình hình thực hiện các nhiệm vụ về y tế - dân số vào báo cáo công tác của đơn vị định kỳ gửi về Sở Y tế, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các hoạt động, thủ tục thanh quyết toán các nội dung và mức chi thông qua lồng ghép vào công tác phúc tra, quyết toán của ngành. Kịp thời chấn chỉnh, xử lý các trường hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Kết quả thi hành văn bản quy phạm pháp luật, đánh giá ưu điểm, bất cập, hạn chế của văn bản quy phạm pháp luật

2.1. Kết quả thi hành các văn bản quy phạm pháp luật

¹ Công văn số 1044/SYT-KHTC ngày 08/5/2023 của Sở Y tế về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 30/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh

Từ năm 2021 đến nay, các hoạt động thuộc Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số trước đây chuyển thành nhiệm vụ thường xuyên của địa phương. Việc ban hành các Nghị quyết là cơ sở pháp lý, tạo điều kiện ngành Y tế thực hiện các hoạt động phục vụ mục tiêu y tế - dân số, kế thừa thành quả phòng chống các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, HIV/AIDS, tiêm chủng mở rộng, chăm sóc sức khỏe bà mẹ - trẻ em, dân số và phát triển, truyền thông giáo dục sức khỏe, ... góp phần thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ theo tinh thần chỉ đạo tại Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “Về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới” và Nghị quyết số 21-NQ/TW về công tác dân số trong tình hình mới.

Theo số liệu thống kê báo cáo, ghi nhận một số kết quả nổi bật trong việc thực hiện các hoạt động mục tiêu y tế - dân số như sau: Giảm đáng kể số ca mắc và tử vong do các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm gây ra như Sốt xuất huyết, Tay – Chân – Miệng, ... Đẩy lùi bệnh Sốt rét, khống chế tốt bệnh Tả, Thương hàn; thanh toán bệnh Bại liệt, loại trừ bệnh Uốn ván sơ sinh, khống chế các bệnh Bạch hầu, Ho gà, giảm đáng kể số mắc bệnh Sởi, bệnh Lao... Quản lý điều trị tốt các bệnh xã hội: đạt tiêu chuẩn loại trừ bệnh Phong cấp tỉnh và huyện, thực hiện tốt các chương trình can thiệp giảm tác hại của HIV/AIDS. Công tác đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm được quan tâm đẩy mạnh hạn chế được số vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra với quy mô lớn. Từng bước nâng cao nhận thức người dân trong tầm soát yếu tố nguy cơ, quản lý các bệnh không lây nhiễm trong cộng đồng. Công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em được đẩy mạnh, tỷ suất tử vong trẻ dưới 01 tuổi giảm còn 3,2/1.000 trẻ sinh sống (năm 2024); tỷ suất tử vong trẻ dưới 5 tuổi giảm còn 4,4/1.000 trẻ sinh sống (năm 2024); tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ dưới 5 tuổi thể nhẹ cân giảm bình quân hàng năm 2%; tỷ số tử vong mẹ giảm dưới 30/100.000 trẻ sinh sống.

3. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

Việc triển khai thực hiện các Nghị quyết diễn ra thuận lợi, các đơn vị thực hiện thanh quyết toán theo đúng quy định. Tuy nhiên, sau hợp nhất tỉnh, phát sinh khó khăn, vướng mắc như sau:

Tại Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về việc áp dụng Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang, tỉnh Kiên Giang ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 thuộc lĩnh vực y tế, trong đó: Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND tiếp tục áp dụng trên phạm vi đơn vị hành chính tỉnh An Giang mới; Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Kiên Giang và Nghị quyết số 20/2024/NQ-HĐND ngày 18/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang (trước sắp xếp) bổ sung khoản 3 Điều 2 Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND tiếp tục áp dụng trên phạm vi đơn vị hành chính tỉnh Kiên Giang (trước sắp xếp) cho đến khi có văn bản thay thế hoặc bãi bỏ.

Qua rà soát, việc tiếp tục áp dụng các nghị quyết nêu trên đang có những bất cập, cụ thể:

- Cùng nội dung chi hỗ trợ cộng tác viên dân số, tại khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND quy định mức hỗ trợ là 200.000 đồng/người/tháng; tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND quy định mức chi bồi dưỡng như sau: Cộng tác viên dân số ở địa bàn khó khăn thì mức bồi dưỡng là 0,25 lần mức lương cơ sở/tháng, các địa bàn còn lại có mức là 0,2 lần/tháng. Tuy nhiên, Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND áp dụng chung cho địa bàn tỉnh An Giang (mới) và Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND áp dụng cho địa bàn tỉnh Kiên Giang (trước sắp xếp). Như vậy, đang có sự trùng lặp chính sách hỗ trợ cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Kiên Giang (trước sắp xếp).

- Sau hợp nhất tỉnh, An Giang là 01 trong những tỉnh, thành phố có dân số đông của cả nước, do đó việc thực hiện các nhiệm vụ vì mục tiêu y tế - dân số của địa phương càng khó khăn, đòi hỏi sự tham gia phối hợp sâu rộng giữa các ngành, các cấp, cá nhân, tổ chức. Trong đó, vai trò của đội ngũ cán bộ y tế, dân số cũng đóng góp 01 phần không nhỏ. Từ đó, việc ban hành chính sách theo hướng tăng mức hỗ trợ và bổ sung thêm 01 số chính sách sẽ khích lệ tinh thần của cán bộ; đồng thời đảm bảo cơ sở pháp lý thực hiện chi trả; phù hợp chỉ đạo của Trung ương về tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân tại Nghị quyết số 20-NQ/TW, Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) và Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị.

4. Xác định những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn

Vấn đề phát sinh hiện nay xuất phát từ việc hợp nhất tỉnh, nội dung này đã được nêu cụ thể tại Mục 3. Khó khăn, vướng mắc (nêu trên).

5. Những nội dung khác (nếu có)

Về nguồn kinh phí thực hiện, mặc dù tỉnh Kiên Giang trước hợp nhất không có ban hành quy định về mức chi các hoạt động thuộc Chương trình mục tiêu y tế - dân số như Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang, tuy nhiên, các nội dung chi các hoạt động này chuyển thành nhiệm vụ thường xuyên của đơn vị do nguồn ngân sách tỉnh đảm bảo.

Do đó, việc tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi một số hoạt động phục vụ cho mục tiêu y tế - dân số trên địa bàn tỉnh An Giang (sau hợp nhất) không làm phát sinh thêm ngân sách tỉnh hàng năm cho nội dung này.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi một số hoạt động phục vụ cho mục tiêu y tế - dân số trên địa bàn tỉnh An Giang, làm cơ sở để ngành Y tế triển khai thực hiện trong thời gian tới, thống nhất các nội dung và mức chi hoạt

động trên địa bàn tỉnh An Giang, tạo điều kiện cho ngành Y tế có cơ sở thực hiện các nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới.

Kiến nghị Sở Tư pháp, Sở Tài chính và các sở, ban ngành, địa phương quan tâm phối hợp trong công tác tham mưu xây dựng Nghị quyết, đồng thời hỗ trợ trong quá trình triển khai thực hiện sau khi nghị quyết được thông qua.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh An Giang;
- Các sở, ban ngành;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lưu: VT, KHTC, pmthu.

GIÁM ĐỐC

Trần Quang Hiền